

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 01-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Bá Đức.

2. Ông Nguyễn Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm: 1963 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp XL, xã TT, huyện TP, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1930; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm: 1962 và 01 con sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 10/3/2021, bị Công an xã TT, huyện TP, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép (đã thực hiện xong quyết định); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Ông Lê Huỳnh Nhựt T - Trợ giúp viên pháp lý của T T Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Châu Văn T (tên gọi khác: C), sinh năm: 1975.

Nơi cư trú: Ấp MT, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Thành T (tên gọi khác: SĐ), sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Ấp T, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

3. Ông Châu Hoàng K, sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: Ấp BĐ, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

4. Ông Dương Hoàng V, sinh năm: 1977.

Nơi cư trú: Ấp MT, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/3/2021, Nguyễn Văn D bị Công an xã TT, huyện TP, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Sau đó, vào sáng ngày 01/6/2021, D nhờ cháu là Đoàn Văn T tìm và hên gà để đá, T gọi điện thoại cho Châu Văn T để tìm gà. T gọi điện thoại cho Châu Hoàng K để hên gà đá thì được K đồng ý. Lúc này, K đang ngồi nói chuyện cùng với Nguyễn Thành T nên rủ T cùng đi đá gà thì T đồng ý. Cả hai bắt con gà trống nòi của T, cân nặng 03kg, màu xám - vàng cùng đi đến nhà T. Khi đi, T gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng A nhờ đến nhà T để chèo cựa và thả gà. Sau khi T thông báo có gà, T điện thoại cho D kêu D mang gà lên nhà T, D bắt con gà trống nòi của mình, cân nặng 2,9 kg, màu xanh - đỏ - đen và điều khiển xe mô tô đến nhà T.

Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi K, T, Hoàng A và D mang gà đến nhà thì T lấy 02 bộ cựa sắt, 01 cái cân màu xanh loại 05kg, 04 cuộn băng keo vải màu trắng và 01 tấm chắn bằng nhựa đem ra phần đất vườn dừa sau nhà của T để dọn chỗ đá gà, T dùng cây vẽ vòng xác định vị trí đá gà. Sau khi cân gà, do gà của T nặng ký hơn nên hai bên thỏa thuận: Gà của T chấp gà của D đá ăn tám với số tiền cá cược là 2.000.000 đồng, tức là nếu gà của T thắng thì T được 1.600.000 đồng từ D, nếu gà của T thua thì T đưa 2.000.000 đồng cho D. T đứng ra làm trọng tài và thu tiền xâu (hay còn gọi là tiền biện) của người thắng cuộc sau khi xác định được thắng thua với mức thu là 05% của số tiền đặt cược, tức là tiền đặt cược 2.000.000 đồng thì T thu tiền xâu là 100.000 đồng.

Cùng tham gia đặt cược còn có: K hùn với T 200.000 đồng để đặt cược đá với gà của D, tức là K bỏ ra 200.000 đồng, T bỏ ra 1.800.000 đồng. Dương Hoàng V đặt bên gà của D cược với một người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) đặt bên gà của T với số tiền 200.000 đồng.

Kết quả, gà của T nằm sân không đá nữa nên T xử gà của T thua. T không đồng ý nên không chung tiền và bỏ ra về dẫn đến mâu thuẫn đánh nhau giữa T, V và Dương Hoàng A (là em ruột V). Sau đó, Công an xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre mời làm việc thì tất cả Ki nhận về hành vi đánh bạc như trên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 02 bộ cựa sắt, mỗi bộ gồm 02 cái cựa (bộ cựa thứ nhất dài 08cm, bộ cựa thứ hai dài 8,5cm); 01 cái cân loại 05kg, màu xanh, không có đĩa cân; 05 cuộn băng keo màu trắng (đã qua sử dụng); 01 tấm chắn, bằng nhựa trong suốt, kích thước 50cm x 46cm x 0,2cm, trên tấm nhựa có lỗ hình chữ nhật, kích thước 11cm x 04cm và có nhiều lỗ hình tròn nhỏ, đường kính lỗ 0,3cm.

Qua quá trình làm việc: Nguyễn Văn D giao nộp số tiền 2.000.000 đồng; Nguyễn Thành T giao nộp số tiền 1.800.000 đồng; Dương Hoàng V giao nộp số tiền 200.000 đồng; Châu Hoàng K giao nộp số tiền 200.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSMCN ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn D về “Tội đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng, tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Hoàng K giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Văn T, Nguyễn Thành T, Dương Hoàng V giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm “Tội đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 4.200.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ cựa sắt, mỗi bộ gồm 02 cái cựa (bộ cựa thứ nhất dài 08cm, bộ cựa thứ hai dài 8,5cm); 01 cái cân loại 05kg, màu xanh, không có đĩa cân; 05 cuộn băng keo màu trắng (đã qua sử dụng); 01 tấm chắn, bằng nhựa trong suốt, kích thước 50cm x 46cm x 0,2cm, trên tấm nhựa có lỗ hình chữ nhật, kích thước 11cm x 04cm và có nhiều lỗ hình tròn nhỏ, đường kính lỗ 0,3cm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D là ông Lê Huỳnh Nhựt T trình bày:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D mà Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố theo nội dung cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật nên không ý kiến tranh luận.

Bên cạnh các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có một con và hiện tại

con của bị cáo đang thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Châu Văn T, Nguyễn Thành T, Dương Hoàng V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời Ki cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của những người nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận hành vi phạm tội, lời Ki của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 10/3/2021, Nguyễn Văn D bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép. Đến ngày 01/6/2021, Nguyễn Văn D tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với hình thức đá gà ăn thua bằng tiền tại ấp MT, xã HM, huyện M, tỉnh Bến Tre, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.600.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, tác động tiêu cực đến sự quản lý hành chính của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm “Tội đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với Nguyễn Thành T, Dương Hoàng V, Châu Hoàng K có hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành “Tội đánh bạc” và Châu Văn T có hành

vi tổ chức đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành “Tội tổ chức đánh bạc” theo quy định nên Công an huyện M, tỉnh Bến Tre tiến hành xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người tham gia đặt cược theo lời Ki của Dương Hoàng V do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không đủ cơ sở xem xét, xử lý.

Đối với Nguyễn Hoàng A giúp Nguyễn Thành T chèo cựa và thả gà, Đoàn Văn T giúp Nguyễn Văn D tìm gà để đá nhưng không tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Trong lượng hình Hội đồng xét xử xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải. Bên cạnh đó, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quốc tế tại chiến trường Campuchia. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.3] Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có một con và hiện tại con của bị cáo đang thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng đến hoạt động quản lý hành chính Nhà nước, đồng thời bị cáo không cung cấp tài liệu chứng minh con của bị cáo đang thực hiện nghĩa vụ quân sự và tình tiết này không thuộc trường hợp quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị của người bào chữa không có cơ sở chấp nhận.

[5] Việc bị cáo đánh bạc không những làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình và cá nhân bị cáo mà còn làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó, việc đánh bạc sẽ gây hậu quả xấu, là tiền thân của những tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là một người chiến sĩ tham gia chiến tranh thực hiện nghĩa vụ quốc tế thiêng liêng, hiện là hội viên Hội Cựu Chiến binh. Lẽ ra, bị cáo phải là người nêu gương cho thế hệ trẻ nhưng vì ham mê cờ bạc, xem thường pháp luật mà tự bản thân đã làm mất đi hình ảnh người chiến sĩ cách mạng.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn. Bên cạnh đó, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện tinh thần nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Do hình phạt chính được áp dụng đối với bị cáo là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về xử lý vật chứng:

Tiền Việt Nam 4.200.000 đồng (trong đó, Nguyễn Văn D giao nộp số tiền 2.000.000 đồng; Nguyễn Thành T giao nộp số tiền 1.800.000 đồng; Dương Hoàng V giao nộp số tiền 200.000 đồng; Châu Hoàng K giao nộp số tiền 200.000 đồng). Xét thấy, tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.600.000 đồng, còn lại 400.000 đồng là số tiền do bị cáo giao nộp nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 bộ cựa sắt, mỗi bộ gồm 02 cái cựa (bộ cựa thứ nhất dài 08cm, bộ cựa thứ hai dài 8,5cm); 01 cái cân loại 05kg, màu xanh, không có đĩa cân; 05 cuộn băng keo màu trắng (đã qua sử dụng); 01 tấm chắn, bằng nhựa trong suốt, kích thước 50cm x 46cm x 0,2cm, trên tấm nhựa có lỗ hình chữ nhật, kích thước 11cm x 04cm và có nhiều lỗ hình tròn nhỏ, đường kính lỗ 0,3cm do Châu Văn T giao nộp là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn D thuộc trường hợp người có công với cách mạng và có đơn xin miễn tiền án phí nên được xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm “Tội đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ cựa sắt, mỗi bộ gồm 02 cái cựa (bộ cựa thứ nhất dài 08cm, bộ cựa thứ hai dài 8,5cm); 01 cái cân loại 05kg, màu xanh, không có đĩa cân; 05 cuộn băng keo màu trắng (đã qua sử dụng); 01 tấm chắn, bằng nhựa trong suốt, kích thước 50cm x 46cm x 0,2cm, trên tấm nhựa có lỗ hình chữ nhật, kích thước 11cm x 04cm và có nhiều lỗ hình tròn nhỏ, đường kính lỗ 0,3cm.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên lai thu tiền số 0000609 ngày 21 tháng 02 năm 2022 và Biên bản

giao, nhận vật chứng lập ngày 21 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

[3] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn D được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Công an huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- UBND xã TT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Dân